

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 51/2021/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và nuôi con chung, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Hồ Thị Mỹ D, sinh năm 1968 và ông Đặng Văn V, sinh năm 1958. Cùng trú tại: Tổ 50, phường H, quận Ng, thành phố Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Vợ chồng bà Hồ Thị Mỹ D và ông Đặng Văn V kết hôn vào năm 2005, đăng ký kết hôn tại UBND phường Bắc Mỹ An (nay là phường Mỹ An), quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại tổ 50, phường H, quận Ng, thành phố Đà Nẵng và luôn phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn do hai vợ chồng có nhiều điểm không hợp nhau và hay cãi vã nhau dẫn đến xung đột, vợ chồng đã lớn tuổi và không có con chung. Nay bà D và ông V xác định không còn yêu thương nhau nữa nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông, bà được thuận tình ly hôn. Nhận thấy, mâu thuẫn giữa bà D và ông V đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông, bà là phù hợp.

[2] Về quan hệ con chung: Bà D và ông V xác định vợ chồng không có con chung.

[3] Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Nợ chung: Bà D và ông V xác định không có.

[5] Lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình: 300.000đ, bà D và ông V mỗi người tự nguyện chịu 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu số 0007344 ngày 28/9/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn TP. Đà Nẵng (bà D và ông V đã nộp đủ lệ phí hôn nhân và gia đình).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Hồ Thị Mỹ D và ông Đặng Văn V thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung: Không có.

2. Lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình: 300.000đ, bà D và ông V mỗi người tự nguyện chịu 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu số 0007344 ngày 28/9/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn TP. Đà Nẵng (bà Duyên và ông Vĩnh đã nộp đủ lệ phí hôn nhân và gia đình).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;

- VKSND quận Ngũ Hành Sơn;

- UBND phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

(Giấy chứng nhận kết hôn số 01, quyển số 01/05

đăng ký ngày 13/01/2005).

- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

đã ký

Lương Thị Anh